

Hà Đông, ngày 31 tháng 12 năm 2021

Số: 654 /2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 628/2021/TLST-HNGĐ ngày 23/12/2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1993; HKTT: số 283/31, đường L, phường B, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: 96 đường N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1994; HKTT: số 14, tổ 22, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện tại: số 98 đường N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tình cảm: Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị T kết hôn có tình cảm và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Bình Hưng Hòa A, huyện Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 05/01/2015 do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống của vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Anh chị đều đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành. Do vậy, theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình thì việc anh B và chị T thuận tình ly hôn là hoàn toàn có căn cứ.

[2]. Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh L1, sinh ngày 19/01/2017 và Nguyễn Thái Tùng L2, sinh ngày 25/3/2015. Khi ly hôn thỏa thuận, chị T sẽ trực tiếp chăm sóc con chung Nguyễn Ngọc Khánh L1; anh B trực tiếp chăm sóc con chung Nguyễn Thái Tùng L2 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Vấn đề cấp dưỡng: Các bên tạm thời chưa cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Xét thấy sự thỏa thuận này là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên công nhận.

[3]. Về tài sản chung, nợ chung: không có.

[4]. Về lệ phí: chị T và anh B tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 24/12/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn B (*Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2015 do UBND phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh cấp vào ngày 05/01/2015 không còn giá trị*).

- Về con chung: có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh L1, sinh ngày 19/01/2017 và Nguyễn Thái Tùng L2, sinh ngày 25/3/2015. Chị T sẽ trực tiếp chăm sóc con chung Nguyễn Ngọc Khánh L1; anh B trực tiếp chăm sóc con chung Nguyễn Thái Tùng L2 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

Vấn đề cấp dưỡng: Các bên tạm thời chưa cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau cho đến khi có sự thay đổi khác.

Chị T và anh B đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có.

- Về lệ phí Tòa án: chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn B tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình đã nộp theo biên lai thu số 9590 và 9591 ngày 23/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Ngọc Mai